

**PHÒNG GD & ĐT HUYỆN HOÀI ĐỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC AN KHÁNH B**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

“Một số giải pháp giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học”

Lĩnh vực/ Môn : Công tác chủ nhiệm lớp

Cấp học : Tiểu học

Tác giả : Hoàng Hồng Nhung

Đơn vị công tác : Trường Tiểu học An Khánh B

Chức vụ : Giáo viên

Năm học: 2022 - 2023

MỤC LỤC

	Trang
ĐẶT VẤN ĐỀ	2
I. Lí do chọn đề tài	2
II. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến	2
III. Thời gian	2
IV. Đối tượng thực nghiệm cứu	3
V. Phạm vi nghiên cứu	
VI. Phương pháp nghiên cứu	
GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	
I. Mô tả giải pháp	
1. Thuận lợi	3
2. Khó khăn	3
3. Khảo sát thực tế.	
II. Các biện pháp thực hiện	
Giải pháp 1: <i>Tìm hiểu từng đối tượng học sinh lớp mình phụ trách, lên kế hoạch giáo dục đạo đức và xây dựng giải pháp cụ thể với từng nhóm học sinh.</i>	4
	6
Giải pháp 2: <i>Mỗi giáo viên trở thành một tấm gương đạo đức sáng, một người mẹ và một người bạn lớn của học sinh.</i>	6
	9
	14
Giải pháp 3: <i>Giáo dục đạo đức thông qua quá trình dạy học phân môn đạo đức và các môn học khác.</i>	
Giải pháp 4: <i>Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp</i>	
Giải pháp 5: <i>Tăng cường công tác giáo dục giữa gia đình, nhà trường và xã hội.</i>	
KẾT QUẢ	15
1. Đánh giá giải pháp	
2. Khuyến nghị	

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIẢNG DẠY

Tên sáng kiến: “Một số giải pháp giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học.”

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lí do chọn đề tài

Đất nước ta đang dần tiến lên công nghiệp hóa, hiện đại hóa, để phát triển mọi mặt. Trong đó, ngành giáo dục là một trong những ngành chủ chốt, nhằm đào tạo đội ngũ cán bộ của đất nước vừa có tri thức và có phẩm chất đạo đức tốt. Do đó việc đầu tư vào ngành giáo dục là quốc sách hàng đầu không thể thiếu được, qua mọi thời đại. Vì đạo đức là “Cái gốc” của con người nên nó sẽ góp phần làm cho học sinh thành con người có nhân cách phát triển toàn diện như: hình thành và rèn luyện nề nếp ngay tuổi còn nhỏ, phong cách và tác phong làm việc khoa học, giáo dục ý chí những đức tính tốt; nhằm xây dựng ý thức đạo đức (có tri thức đạo đức và niềm tin đạo đức) ... Để các em có những phẩm chất đạo đức quan trọng của công dân Việt Nam.

Mặc dù hiện nay, đạo đức học sinh nói chung đã có phần sa sút, không ít học sinh thiếu tôn trọng và vô lễ đối với thầy cô giáo, ông bà, cha mẹ và mọi người xung quanh. Phần lớn là do tác động của cuộc sống ảnh hưởng từ môi trường xã hội, ảnh hưởng của sách báo và nhất là phim ảnh, nạn ma túy tràn lan vào học đường.

Đặc biệt đối với học sinh Tiểu học : các em đang thực hiện chương trình học 2 buổi/ngày hơn nữa hầu hết các trường Tiểu học trên địa bàn đều có các lớp bán trú, nghĩa là phần lớn thời gian học tập, sinh hoạt của các em đều ở trường và người gần gũi, quan sát mọi hành vi ứng xử của các em nhiều nhất chính là giáo viên chủ nhiệm(GVCN). Qua thực tế giảng dạy và giáo dục học sinh tôi nhận thấy một số phương pháp giáo dục đạo đức được áp dụng từ trước nhiều khi không còn phù hợp với học sinh Tiểu học hiện nay. Vì vậy tôi đã nghiên cứu, tìm hiểu, áp dụng và đưa ra một số giải pháp sau đây nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác “giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học.”

II. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Sáng kiến này áp dụng trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học. Sáng kiến này góp phần giáo dục học sinh chưa ngoan, có lối sống hành vi lệch lạc không đúng với chuẩn mực đạo đức, trái với nội quy, quy chế của nhà trường. Giúp cho giáo viên dễ dàng hơn trong công tác giáo dục đạo đức và quản lí học sinh, giúp học sinh ngày càng hoàn

thiện nhân cách của bản thân và giúp cho gia đình yên tâm thêm tin tưởng nhà trường, tin tưởng sự giáo dục của nhà trường đối với con em họ.

III. Thời gian thực hiện.

Từ tháng 8 năm 2022 đến tháng 3 năm 2023.

IV. Đối tượng nghiên cứu.

1. **Đối tượng nghiên cứu** : Một số giải pháp giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học.
2. **Đối tượng khảo sát thực nghiệm**: Học sinh lớp 4A6 trường Tiểu học An Khánh B.

V. Phạm vi nghiên cứu.

- **Phạm vi về quy mô**: Là vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh qua các môn học và các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp.
- **Phạm vi về không gian**: Tại trường Tiểu học An Khánh B.

VI. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được mục đích của đề tài đặt ra, tôi mạnh dạn nghiên cứu, tìm tòi, áp dụng những phương pháp sau:

1. Phương pháp nghiên cứu lí luận (đọc tài liệu).
2. Phương pháp phân tích tổng hợp.
3. Phương pháp điều tra.
4. Phương pháp thực nghiệm.
5. Phương pháp đàm thoại.
6. Phương pháp tổng kết, rút kinh nghiệm.

A. PHẦN THỨ HAI

CÁC GIẢI PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

1. Mô tả giải pháp

a. Thuận lợi

- Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của phòng giáo dục, lãnh đạo nhà trường, của các tổ chuyên môn
- Hầu hết giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, quan tâm và thương yêu học sinh.
- Phụ huynh học sinh thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhà trường và giáo viên chủ nhiệm để nắm được các hoạt động của nhà trường và tình hình học tập của con mình.

b. Khó khăn

- Kiến thức thực tế để xây dựng chuẩn mực đạo đức cho học sinh còn hạn chế. Nguồn cung cấp kiến thức chủ yếu là sách giáo khoa và giáo viên.

- Về phía học sinh, khi phát ngôn vẫn hay chửi thề, nói tục trong giao tiếp. Trong giờ học chưa thật sự nghiêm túc. Trong quan hệ với bạn bè thiếu tôn trọng, bình đẳng, chưa thật sự đoàn kết. Thiếu tinh thần trách nhiệm trong học tập và việc làm của mình. Thiếu lễ độ, chào hỏi khi gặp người lớn, chưa thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em.

2. Số liệu điều tra trước khi thực hiện:

	Trước khi áp dụng sáng kiến	
	TS	%
Ứng xử tốt.	30	85,7
Ứng xử với người lớn, thầy cô chưa tốt.	2	5,7
Chưa biết giúp đỡ, xưng hô, ứng xử với bạn bè.	3	8,6

3. Các giải pháp giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học

Giải pháp 1: Tìm hiểu từng đối tượng học sinh lớp mình phụ trách, lên kế hoạch giáo dục đạo đức và xây dựng giải pháp cụ thể với từng nhóm học sinh.

Ngay từ đầu năm học, khi được phân công chủ nhiệm lớp tôi luôn chủ động nắm bắt thông tin, có những điều tra cơ bản về hoàn cảnh gia đình và lực học của từng học sinh đặc biệt là những học sinh chưa ngoan từ nhiều nguồn thông tin khác nhau (giáo viên chủ nhiệm năm học trước; học sinh trong lớp - ban cán sự lớp; phụ huynh học sinh). Điều này giúp tôi có thể hiểu được đặc điểm về tính cách, giao tiếp, hành vi ứng xử, sở thích, hoàn cảnh gia đình....của học sinh lớp mình phụ trách. Từ đó tôi xây dựng phương pháp, biện pháp giáo dục hiệu quả và phù hợp nhất với từng đối tượng học sinh ngay từ đầu năm học.

Bước 1: Tìm hiểu đối tượng học sinh từ các nguồn khác nhau

+ Nguồn tin đầu tiên tôi khai thác khi nhận lớp chính là GVCN năm học trước của lớp đó. Bởi cô là người đã giảng dạy và giáo dục các em trong suốt cả năm học. Đây là nguồn thông tin khá quan trọng và đầy đủ.

Ví dụ: Khi nhận lớp của mình từ GVCN trước là cô Nguyễn Thị Lý tôi và cô Lý đã có những trao đổi về tình hình học tập, năng lực phẩm chất của học sinh trong lớp, các học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, học sinh

ngoan, học sinh chưa ngoan(chú trọng đặc biệt với đối tượng học sinh chưa ngoan về tính tình, sở thích, hoàn cảnh gia đình....)



Cô Nguyễn Thị Lý – GVCN lớp 3A6 năm học 2021-2022

+ Nguồn thông tin thứ hai không kém phần quan trọng chính là từ các em học sinh của chính lớp đó. Vì các em trong cùng lớp tiểu học thì thường tập trung trong cùng khu vực sinh sống, các em có thể là hàng xóm của nhau, anh em họ hàng....

Ví dụ: Đối với những học sinh chưa ngoan tôi sẽ hỏi các học sinh còn lại trong lớp (những bạn thân của học sinh đó) xem hằng ngày bạn học sinh đó hay chơi, hay giao tiếp với học sinh nào, hay chơi trò gì và hay vi phạm những lỗi gì...

+ Nguồn tin thứ ba và cũng là nguồn quan trọng nhất đó chính là từ chính cha mẹ học sinh trong lớp; chi hội trưởng, chi hội phó trong ban chấp hành hội cha mẹ học sinh của lớp.

Ví dụ: Khi mới nhận lớp tôi chưa có thời gian tiếp xúc nhiều với phụ huynh học sinh vì vậy tôi sẽ tranh thủ đi sớm hoặc ở lại muộn hơn vào các buổi học trong ngày để gặp gỡ, trao đổi với phụ huynh đi đưa, đón con của mình. Thông qua GVCN năm trước, chi hội trưởng, chi hội phó trong ban chấp hành hội cha mẹ học sinh để xin hết số điện thoại của phụ huynh để tiện trao đổi thông tin khi cần thiết.

Bước 2: Phân loại nhóm học sinh

Theo kinh nghiệm bản thân và trong thực tế giảng dạy giáo dục đạo đức , lối sống cho học sinh Tiểu học tôi chia học sinh của lớp mình thành 2 nhóm để có những giải pháp phù hợp với từng nhóm học sinh. Cụ thể 2 nhóm học sinh mà tôi chia ra là : nhóm 1 là nhóm những học sinh ngoan, có ý thức học tập và

rèn luyện đạo đức; nhóm 2 là nhóm học sinh chưa ngoan- nhóm học sinh cần được sự quan tâm đặc biệt.

a. Giải pháp đối với nhóm học sinh ngoan

- Với đặc thù là học sinh Tiểu học các em phần lớn có tính hiếu động, dễ bị sự lôi kéo của bạn bè xấu kể cả với đối tượng học sinh ngoan. Tuy nhiên trên thực tế với các đối tượng học sinh này một số giáo viên lại chưa có sự quan tâm đúng mức với các em. Phần lớn giáo viên sẽ chỉ chú trọng đến học sinh chưa ngoan mà quên mất đối tượng học sinh ngoan cũng rất cần được quan tâm, để ý. Với tôi lại khác, nhóm đối tượng học sinh này sẽ là cánh tay phải đắc lực của tôi trong việc giúp đỡ, theo dõi những học sinh chưa ngoan. Với học sinh ngoan tôi sẽ luôn động viên khuyến khích các em trong học tập và rèn luyện đạo đức để làm tấm gương sáng cho các bạn học sinh còn lại.

b. Giải pháp với học sinh chưa ngoan

Học sinh chưa ngoan là học sinh có hành động khiến lớp học luôn trong trạng thái bất ổn. Biểu hiện của học sinh chưa ngoan đó là ăn nói thô tục, có xu hướng giải quyết xung đột với bạn bè bằng vũ lực, thích nổi loạn, thường xuyên đứng ngoài các hoạt động học tập của lớp. Không chỉ xem thường bạn bè, thầy cô, đối tượng này còn có hành vi chống đối giáo viên. Đối với trường hợp này giáo viên cần phải nắm được nguyên nhân cụ thể làm cho học sinh này trở nên như vậy. Sau khi đã nắm được nguyên nhân chính giáo viên sẽ có những giải pháp phù hợp.

Giải pháp 2: Mỗi giáo viên trở thành một tấm gương đạo đức sáng, một người mẹ và một người bạn lớn của học sinh

Muốn giáo dục học sinh trở thành một công dân tốt có tri thức, có đạo đức thì trước hết giáo viên phải là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Đặc biệt là GVCN. Đối với trẻ tiểu học, ngoài cha mẹ, thầy cô là người có tầm ảnh hưởng và có vị trí đặc biệt quan trọng, có tác động và tầm ảnh hưởng rất lớn đối với trẻ. Rất nhiều trường hợp học sinh ở nhà ông bà, bố mẹ dạy bảo không làm theo nhưng cũng vẫn những điều đó được thầy cô giáo yêu cầu lại làm theo một cách tuyệt đối.

Có thể thấy rằng hình ảnh các thầy cô giáo ở bậc Tiểu học là hình ảnh khó phai mờ trong tâm trí học sinh nhất là GVCN lớp. Nhưng để hình ảnh ấy được mãi đẹp trong tâm trí của các thế hệ học sinh đặc biệt là học sinh chưa ngoan thì mỗi giáo viên cần phải không ngừng học tập, trau dồi kiến thức; tu dưỡng phẩm chất đạo đức. Rèn luyện tốt các kỹ năng quan sát và lắng nghe mọi vấn đề của học sinh một cách chân thành nhất.

Qua thực tiễn giảng dạy của cá nhân và một số giáo viên trong trường Tiểu học tôi nhận thấy nếu giáo viên chỉ biết dùng kỉ luật và chỉ trích học trò chưa ngoan thì khó có thể chuyển hóa được học trò ngược lại điều đó càng làm gia tăng khoảng cách giữa thầy và trò, đặc biệt là với học sinh ở lứa tuổi Tiểu học. Đối với học sinh THPT nói chung và học sinh Tiểu học nói riêng thì giáo viên cần phải lắng nghe, hiểu và chia sẻ, cố gắng tìm ra điểm mạnh, điểm tốt của học sinh để khuyến khích các em thể hiện và phát huy những điểm tốt đó. Qua nghiên cứu, tìm hiểu và áp dụng tôi nhận thấy giáo viên có thể giáo dục học sinh theo các quy tắc sau: quy tắc 2Đ (Động viên- Định hướng); quy tắc 2T(Tâm huyết- Trách nhiệm); quy tắc 2N (Ngọt dịu- Nghiêm khắc).

Ví dụ: Lớp tôi giảng dạy có một học sinh rất hiếu động, thường xuyên gây sự đánh nhau với các bạn trong lớp và đặc biệt rất hay làm việc riêng trong giờ không chú ý nghe giảng. Tuy nhiên học sinh đó lại là một học sinh rất khéo tay, qua quan sát trong các giờ thủ công - kĩ thuật tôi nhận thấy các sản phẩm em làm rất đẹp và sáng tạo. Mỗi lần như vậy tôi thường khen ngợi em trước lớp, trong các cuộc thi của trường, của lớp về hội họa – năng khiếu, tôi thường cử em tham gia với tư cách là nhóm trưởng và sau mỗi lần như vậy tôi nhận thấy được sự thay đổi lớn trong em. Em ngoan hơn trong các giờ năng khiếu mà em yêu thích, em đoàn kết hơn với bạn bè và đặc biệt trong các giờ học còn lại em chú ý nghe giảng hơn.

Giải pháp 3: Giáo dục đạo đức thông qua quá trình dạy học phân môn đạo đức và các môn học khác

a, Giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học thông qua việc dạy học môn đạo đức

Đạo đức là môn học quan trọng trong chương trình dạy học ở Tiểu học.

Thông qua môn học này mà học sinh có được một hệ thống khái niệm, tri thức đạo đức. Nhờ đó học sinh có thể hiểu được mục đích hành động, biết được cần phải làm gì, phân biệt được “*cái tốt và cái xấu*”, “*cái đạo đức và cái vô đạo đức*” ... Trên cơ sở đó, các em định hướng đúng trong cách giao tiếp ứng xử xung quanh mình và có được tính tự giác trong quá trình học tập. Ở bậc Tiểu học, việc dạy và học môn Đạo Đức với tư cách là môn học cũng có tác dụng đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

Thông qua môn học này các em hiểu được bốn phận, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong các mối quan hệ xã hội, biết được trong giao tiếp ứng xử phải tuân theo các chuẩn mực đạo đức. Cụ thể là:

+ Quan hệ với những người thân trong gia đình (ông bà, cha mẹ, anh chị em...)

Ví dụ: Bài: Hiếu thảo với ông bà cha mẹ (Đạo đức lớp 4)

+ Quan hệ với mọi người trong nhà trường (thầy cô giáo, lao công, bạn bè trong lớp, học sinh lớp dưới, học sinh lớp trên...)

Ví dụ : Lịch sự với mọi người. Biết ơn thầy giáo, cô giáo (Đạo đức lớp 4)

+ Biết tiết kiệm thời gian và tiền của

Ví dụ: Tiết kiệm tiền của, Tiết kiệm thời giờ (Đạo đức lớp 4)

+ Thái độ và quan hệ với những người lao động, với công việc hàng ngày.

Ví dụ: Kính trọng, biết ơn người lao động. (Đạo đức lớp 4)

+ Thái độ và quan hệ với tài sản công cộng, với môi trường, với các di sản văn hóa, với thiên nhiên, ...

Ví dụ: Bài Bảo vệ môi trường, Giữ gìn các công trình công cộng (Đạo đức lớp 4)

+ Ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

Ví dụ: Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo (Đạo đức lớp 4)



HS tích cực tham gia các hoạt động học tập như sắm vai xử lý tình huống.

b, Giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học thông qua các môn học khác.

Ngoài môn Đạo đức, tất cả các môn học khác ở Tiểu học, đặc biệt là môn Tiếng Việt, Khoa học, Lịch Sử, Địa lí, môn Toán đều có thể khai thác triệt để trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh nếu được khai thác tốt, đúng hướng. Chẳng hạn ở môn Tiếng Việt qua các câu chuyện kể, các bài văn, bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của đất nước, ca ngợi truyền thống văn hóa dân tộc, các tập quán truyền

thống tốt đẹp của đất nước, phản ánh bản sắc đạo đức của dân tộc. Các bài học này sẽ giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, đất nước...

Qua đó các em ngày càng có thêm các kiến thức về đạo đức, thái độ đạo đức về cuộc sống, vốn sống, kinh nghiệm sống của các em sẽ phát triển dần.

Ngoài việc giáo dục hành vi ứng xử với người lớn, thầy cô, bạn bè cho các em thông qua môn học đạo đức bắt buộc trong chương trình, trong quá trình giảng dạy, tôi đều tận dụng tối đa việc giáo dục cho các em thông qua giao tiếp giữa giáo viên – học sinh và lồng ghép giáo dục kịp thời qua nội dung môn học khác có liên quan với việc giáo dục đạo đức học sinh. Việc giáo dục đạo đức học sinh thông qua giao tiếp trong quá trình dạy học giúp tôi điều chỉnh kịp thời những hành vi chưa đạt ở học sinh khi nói chuyện với thầy cô, người lớn cần phải dạ thưa, nói có đầu có đuôi, không nói cộc lốc, trống không. Khi nhận vật gì mà người lớn đưa đều phải nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn...

Ví dụ: Trong quá trình dạy học, khi tôi đang giảng bài hay đang trình bày về một vấn đề nào đó của lớp học nếu có học sinh không chú ý nghe giảng và nói leo hay làm việc riêng tôi sẽ dừng lại và yêu cầu em đó chú ý vào vấn đề mà tôi đang nói hay bài dạy mà tôi đang giảng.(Lắng nghe người khác trình bày một vấn đề gì đấy đặc biệt là nghe thầy cô giảng bài chính là cách thể hiện lòng tôn trọng với người nói); Khi đặt câu hỏi cho học sinh: “Tại sao chúng ta phải kính trọng, lễ phép với ông bà, cha mẹ ?” nếu học sinh trả lời: “Vì ông bà cha mẹ là người có công sinh thành và nuôi dưỡng , chăm sóc quan tâm chúng ta....” thì tôi liền yêu cầu em trả lời lại cho có đầu có đuôi và phải có lời “Thưa cô” đầu tiên khi trả lời câu hỏi: “Thưa cô, vì ông bà cha mẹ là người có công sinh thành, nuôi dưỡng và chăm sóc chúng ta...”. Hoặc khi học sinh lên bảng làm bài tôi đưa cho em một viên phấn để viết bảng. Nếu như em chỉ nhận bằng một tay và không nói lời cảm ơn, tôi cũng liền nhắc nhở cho các em khi nhận vật gì của người khác trao cũng phải nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn ...Và ngược lại với bản thân mình tôi cũng không bao giờ quên lời cảm ơn các em học sinh mỗi khi các em giúp tôi cầm những đồ vật linh kính khi tới lớp hay khi các em nhặt giúp tôi cái bút mà tôi đánh rơi.... Đến cuối tiết học khi nhận xét, tôi nhắc lại những hành vi chưa đúng của học sinh và liên hệ giáo dục cách giao tiếp ứng xử với người lớn cho đúng mực.

Đối với việc giáo dục học sinh thông qua nội dung bài học tôi cũng tận dụng kịp thời để giáo dục hành vi đạo đức của các em.

Ví dụ: Qua bài dạy ở phân môn Luyện từ và câu: “Giữ phép lịch sự khi đặt câu hỏi” tôi giáo dục cho học sinh khi yêu cầu, đề nghị phải giữ phép lịch sự. Muốn cho lời yêu cầu, đề nghị được lịch sự các em cần có cách xưng hô cho phù hợp với từng đối tượng giao tiếp như: Với người lớn khi yêu cầu người lớn chỉ đường cần phải nói “Bác ơi, bác có thể chỉ đường cho cháu đến nhà bạn Lan Anh được không ạ ?” Với bạn bè, em nhỏ phải có thái độ vui vẻ, hoà nhã, lịch sự...

Như vậy, với việc giáo dục đạo đức cho học sinh trong mọi hoạt động dạy học, giúp học sinh lớp tôi có những hành vi ứng xử tiến bộ rõ rệt các em biết nói dạ thưa với người lớn, xưng hô đúng mực với bạn bè, thầy cô giáo và các em học sinh ở những lớp dưới.

Giải pháp 4: Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ vào mỗi thứ hai hàng tuần, biểu dương các tập thể, cá nhân, uốn nắn những thiếu sót và giới thiệu, định hướng những nội dung cần giáo dục cho học sinh.

- Tổ chức tốt các ngày chủ điểm trong năm học gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc; thông qua đó giáo dục truyền thống cách mạng, lòng tự hào dân tộc, ý chí quật cường và tình yêu quê hương đất nước cho học sinh. Thông thường mỗi tháng trong năm học đều có ngày lễ lớn chẳng hạn: Kỷ niệm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 . Ngày 20/10: Thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam. 20/11: Ngày nhà giáo Việt Nam. 22/12: Ngày thành Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày quốc phòng toàn dân. 08/3: Ngày Quốc tế phụ nữ. 10/3 âm lịch (*thường vào tháng 4 dương lịch*): Ngày giỗ Tổ Hùng Vương. 30/4: Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. 19/5: Kỷ niệm ngày sinh của Hồ Chủ Tịch. 01/6: Ngày Quốc tế Thiếu nhi...Ngoài ra còn nhiều ngày kỷ niệm khác nữa. Dựa vào các ngày lễ vừa nêu trên, có thể tổ chức cho các em sinh hoạt theo chủ đề với nhiều nội dung phong phú chẳng hạn:

+ Tháng 9: Chủ điểm: **Mái trường thân yêu của em**

- Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường và nội quy lớp học
- Tổ chức tết trung Thu và hội thi “**Vàng trắng cổ tích**”.



HS tham gia hội thi Vàng trắng cổ tích

- Tham gia hội thi “ **Giai điệu tuổi hồng**” 2022 cấp Huyện
 - + Tháng 10: Chủ điểm: **Thủ đô Hà Nội của em.**
- Các HD chào mừng, tìm hiểu về Thăng Long HN: Giới thiệu sách.
- Tổ chức đăng ký thi đua lớp và triển khai học Aerobic.
- Tổ chức sinh hoạt ngày 20/10, tôn vinh phụ nữ Việt Nam.
- Đại hội Liên-Chi đội TNTP Hồ Chí Minh.(chi đội 4-5)
- Tổ chức Hội thi “**Lớp học thân thiện**”



Lớp đạt giải Khuyến khích Trang trí lớp học thân thiện

- + Tháng 11: Chủ điểm: **Biết ơn thầy cô**

- Tổ chức hội thi: **Hát về thầy cô và mái trường – Làm tập san, thiệp chúc mừng** chào mừng ngày NGVN 20/11.
- Đăng ký “Tháng học tốt, tuần học tốt”
- Sinh hoạt ý nghĩa Ngày Nhà giáo Việt Nam



Giải Nhì văn nghệ chào mừng ngày 20/11



Giải Nhất làm thiệp chúc mừng ngày 20/22

- + Tháng 12: Chủ điểm : **Uống nước nhớ nguồn.**
- Tổ chức viếng nghĩa trang liệt sĩ, nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân 22/12. Gặp gỡ nhân chứng lịch sử. Tổ chức hội thi về “Hình tượng anh bộ đội cụ Hồ”.
- Tổ chức trò chơi dân gian.
- Tổ chức cho HS hoạt động ngoại khóa (Thăm quan tại các trang trại, khu vui chơi ...)



HS tham gia hoạt động ngoại khóa tại Lăng Bác và trang trại Vạn An

+ Tháng 01-02: Ngày tết quê em-Em yêu Tổ quốc Việt Nam

- Sinh hoạt tập thể: Tìm hiểu nét đẹp truyền thống ngày Tết quê hương. Sơ kết học kỳ I
- Kí cam kết về phòng chống cháy nổ trong dịp Tết nguyên đán.
- Tổ chức : Hội chợ Xuân



Gặp mặt đầu xuân



Văn nghệ Sơ kết học kỳ I

+ Tháng 3: Chủ đề: **Yêu quý mẹ và cô giáo- Tiến bước lên**

Đoàn

- Tổ chức các trò chơi dân gian,, Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe(Đá bóng, đồng diễn TD, múa hát tập thể, nhảy dân vũ...)
- Sinh hoạt ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.Tìm hiểu về tình cảm gia đình, tình cảm thầy cô.



Giải Nhì hội thi kéo co



Tiết mục giới thiệu sách khối lớp 4

+ Tháng 4: Chủ điểm: **Hòa bình và hữu nghị.**

- Tìm hiểu về lịch sử chiến thắng 30/4.
- Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4.

+ Tháng 5: Chủ điểm: **Bác Hồ kính yêu-Tự hào truyền thống Đội**

- Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về Bác Hồ và truyền thống Đội
- Sinh hoạt kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19/5 và chọn nội dung sinh hoạt theo chủ đề Bác Hồ kính yêu
- Hội thi Rung chuông vàng
- Tổ chức Lễ Tri ân và trưởng thành cho HS lớp 5
- Tổng kết năm học

Với những chủ đề trên, các em trao đổi, thảo luận sôi nổi, được phép trình bày quan điểm riêng của mình về chủ đề đó. Giờ sinh hoạt trở nên hấp dẫn, hứng thú và qua đó GVCN nắm bắt được suy nghĩ và hành động của học sinh trên cơ sở đó và có biện pháp giáo dục đạo đức cho phù hợp.

Các buổi sinh hoạt tập thể dưới cờ đầu tuần và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp góp phần vào việc giáo dục những hành vi ứng xử cho học sinh đạt hiệu quả. Để giáo dục kịp thời những hành vi ứng xử trong các buổi sinh hoạt tập thể, tôi luôn lồng ghép những nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh như kể chuyện về gương “Người tốt – việc tốt”, tuyên dương những học sinh ngoan, lễ phép.

Như vậy, với cách lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tập thể để giáo dục đạo đức cho học sinh, sự tiến bộ của các em về hành vi ứng xử ngày được nâng cao, các em ý thức hơn và biết điều chỉnh hành vi một cách tích cực hơn. Điển hình như em Bùi Minh Triết khi vào nhận lớp hình như lúc nào tôi cũng nghe em nói chuyện với các bạn chỉ sử dụng “mày-tao” nhưng với những lần sinh hoạt tập thể tôi thấy em tiến bộ rất nhiều. Bây giờ em giao tiếp với bạn đã gọi “bạn” xưng “tớ, mình”.

Ngoài ra, trong tuần tôi thường dành riêng một khoảng thời gian cho việc sinh hoạt lớp, qua đó tôi dạy cho các em những bài hát, kể những câu chuyện có nội dung giáo dục hành vi ứng xử tốt. Đồng thời, trong những lần sinh hoạt lớp tôi yêu cầu các em tìm những gương tốt của các bạn về chăm ngoan, lễ phép,... để kể cho nhau nghe. Cuối mỗi buổi sinh hoạt lớp tôi thường gọi các bạn nằm trong ban cán sự lớp lên tổng kết điểm thi đua của học sinh trong lớp về học tập, đạo đức. Qua việc sinh hoạt lớp đều đặn, học sinh trước đây vốn rụt rè, nhút

nhất, nhiều em khi giáo viên hỏi mãi vẫn không trả lời, hoặc không biết ứng xử giao tiếp với bạn bè, nay đã có những hành vi ứng xử tốt hơn và tiến bộ rõ rệt.

Ví dụ: Như em Đào Nguyễn Hồng Ngọc - một học sinh ngoan, học lực tốt trong lớp nhưng trong các giờ học em rất trầm, hầu như em không bao giờ tay phát biểu bài mặc dù các kiến thức đó em đều nắm rõ, lúc trước khi hỏi đến em, em không trả lời, gọi em lên bảng để kể chuyện hay hát trước lớp trong giờ sinh hoạt tập thể em cũng không dám lên thậm chí còn khóc vì em quá nhút nhát, tôi hỏi mãi em mới lí nhí trong miệng mà tôi cũng chẳng nghe được gì. Nhưng bây giờ em tiến bộ rất nhiều, em đã nói to trong những lần sinh hoạt tập thể, đồng thời cũng mạnh dạn tham gia phát biểu ý kiến trước đám đông...

Giải pháp 5: Tăng cường công tác giáo dục giữa gia đình, nhà trường và xã hội

Việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học là một công việc khó khăn, phức tạp. Bởi lẽ, trong quá trình giáo dục đạo đức học sinh được tiếp nhận những tác động từ nhiều phía: Nhà trường - Gia đình - Xã hội. Công tác giáo dục nói chung và giáo dục đạo đức nói riêng chỉ đạt hiệu quả cao khi có sự thống nhất của các bên nêu trên theo hướng tích cực. Đối với học sinh Tiểu học thì việc kết hợp giáo dục đạo đức của nhà trường, gia đình, xã hội có vai trò quan trọng. Sự kết hợp chặt chẽ giữa các yếu tố trên làm cho việc giáo dục đạo đức đến với học sinh được thực hiện theo những yêu cầu thống nhất. Giúp cho cha mẹ học sinh và giáo viên hiểu rõ về đối tượng giáo dục của mình, nhờ đó đề ra được những biện pháp giáo dục phù hợp. Đồng thời các bên liên quan có thể hỗ trợ lẫn nhau trong công tác giáo dục một cách kịp thời nhất. Và nhờ đó sự kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình, xã hội từ lâu đã được xem là nguyên lý cơ bản của giáo dục. Ở trường tôi việc kết hợp giáo dục đạo đức cho học sinh giữa nhà trường, gia đình, xã hội đã được thực hiện theo cơ chế phân công - Hợp tác bằng việc làm cụ thể, thiết thực của cha mẹ học sinh, giáo viên và cộng đồng. Cụ thể là:

- Chúng tôi xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, điểm mạnh của mỗi bên liên quan. Nhà trường sẽ chuyên trách về giáo dục. Theo đó nhà trường và giáo viên có nhiệm vụ thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh ở trường, thông báo chủ trương, kế hoạch công tác của nhà trường cho phụ học sinh. Chủ động thu hút cha mẹ học sinh tích cực tham gia công tác giáo dục. Nhà trường luôn chú ý đúng mức đến một số nội dung liên quan đến việc giáo dục đạo đức cho học sinh như trao đổi về ưu, nhược điểm ở nhà trường, ở gia đình để đưa ra biện

pháp giáo dục phù hợp. Đặc biệt, nội dung bồi dưỡng kiến thức sư phạm, kiến thức gia đình cho cha mẹ học sinh đã trở thành mối quan tâm của cả hai phía.

- Xây dựng quy định về nếp sống hằng ngày ở nhà, ở trường, ở địa phương của học sinh làm cơ sở cho việc thống nhất yêu cầu, nội dung giáo dục cũng như việc đánh giá kết quả giáo dục. Nội dung của từng việc làm, yêu cầu mà học sinh cần đạt được khi thực hiện nhiệm vụ. Các việc làm đó được sắp xếp theo một trật tự nhất định tùy điều kiện cụ thể của gia đình, nhà trường, địa phương và trình độ phát triển của học sinh ở từng lớp. Quy định này là do GVCN và phụ huynh học sinh xây dựng từ đầu năm học trong phiên họp cha mẹ học sinh đầu năm. Những điều chỉnh cần thiết sẽ được hai bên thông báo kịp thời cho nhau trong suốt quá trình học tập của cả năm học.

Việc giáo dục hành vi ứng xử của học sinh mọi lúc mọi nơi giúp điều chỉnh kịp thời những biểu hiện chưa đúng trong mọi hành vi ứng xử của các em. Tuy nhiên, trong thực tế các em không được giáo dục kịp thời do người lớn không chú ý sửa sai, điều chỉnh cho các em trong thời gian các em ở nhà hoặc ngoài xã hội. Đối với thời gian ở lớp, ở trường học sinh luôn được thầy cô điều chỉnh hành vi ứng xử khi biểu hiện sai lệch. Nhưng đó là thời gian ở trên lớp khi có thầy cô bên cạnh. Tuy nhiên thầy cô không thể bao quát được mọi hành vi ứng xử của các em như trong giờ chơi, trên đường đi học về, ở nhà, ...

Vì vậy, để có thể giáo dục kịp thời, chấn chỉnh những sai lệch cho các em trong cuộc sống cũng như trong học tập hàng ngày tôi tiến hành thực hiện như sau: Mời phụ huynh học sinh lên trao đổi trực tiếp, trao đổi qua tin nhắn SMS, nhóm Zalo chung của lớp... để kịp thời những giải pháp kịp thời với những hành vi ứng xử chưa đúng của học sinh.

Ví dụ: Thông tin từ phụ huynh học sinh em Lê Minh Quang gọi điện trao đổi với tôi và nói: “ Em Quang về nhà thường không ôn bài cô dạy, tan học về thường la cà, không về nhà đúng giờ mà tụ tập với một số bạn bè chưa ngoan trong xóm để đi câu cá, leo trèo....rất nguy hiểm. Khi chơi với em bé thường không nhường nhịn và em nói chuyện với tôi không dạ thưa.... Nhờ cô giáo giáo dục em giúp tôi, tôi rất cảm ơn cô!” chính nhờ thông tin phản hồi của phụ huynh học sinh mà tôi có cơ hội điều chỉnh hành vi ứng xử của các em một cách kịp thời và nhanh chóng. Tôi còn thường xuyên trao đổi với một số phụ huynh khác xung quanh nhà của em để nắm thông tin về các hành vi đạo đức của các em.

Nhóm lớp trên Zalo của lớp tôi cũng hoạt động rất hiệu quả. Không chỉ thông báo những vi phạm của học sinh cho phụ huynh mà tôi còn thông báo cho

phụ huynh những tiến bộ, những cố gắng...Tôi cũng không quên gửi những lời động viên, khích lệ đến học sinh của mình khi các em thật sự cố gắng.

B. KẾT QUẢ

I. Đánh giá giải pháp.

1. Những điểm khác biệt, tính mới của giải pháp so với giải pháp đã, đang được áp dụng:

- Giáo dục đạo đức lối sống có vai trò quan trọng trong mục tiêu giáo dục toàn diện của học sinh.
- Có vị trí đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục trẻ ở bậc Tiểu học. Nó không chỉ bồi dưỡng nhận thức về chuẩn mực đạo đức xã hội, mà còn góp phần định hình và phát huy những phẩm chất cần thiết của nhân cách con người.
- Có thể thông qua các hoạt động thường ngày của học sinh mà giáo viên biết được hành vi của các em đối với thầy cô giáo, bạn bè, trường lớp ...

2. Về khả năng áp dụng của sáng kiến

Giải pháp được tôi áp dụng trong lớp mình đang giảng dạy và thấy mang lại hiệu quả thiết thực. Ngoài ra sáng kiến có thể áp dụng vào việc giáo dục đạo đức cho học sinh các lớp trong trường Tiểu học An Khánh B nói riêng và học sinh Tiểu học nói chung. Nhằm giúp các em có một nếp sống lành mạnh, có hành vi ứng xử trong giao tiếp đối với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh. Giúp học sinh có thái độ học tập tốt, để vận dụng những kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tế, tạo thói quen thường xuyên trong giao tiếp

Sáng kiến có thể áp dụng vào việc giáo dục đạo đức cho học sinh các lớp trong trường Tiểu học An Khánh B nói riêng và học sinh Tiểu học nói chung.

3. Các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp

- Ban Giám hiệu: Tạo điều kiện cho giáo viên về cơ sở vật chất, thời gian cung cấp thông tin kịp thời, cần thiết.
- Giáo viên: Thường xuyên trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, không ngừng học hỏi những phương pháp giáo dục đạo đức mới, phù hợp với từng đối tượng học sinh. Yêu nghề, mèn trẻ hết mình vì học sinh, không ngừng tìm tòi sáng tạo, say mê với công việc và tận tụy với học sinh.
- Học sinh có ý thức tự giác, tích cực rèn luyện tu dưỡng đạo đức, biết lắng nghe lời khuyên lời nhận xét, dạy bảo của thầy cô của ông bà, bố mẹ. Biết khắc phục nhược điểm của bản thân mình. Mạnh dạn góp ý, sửa sai, giúp đỡ bạn bè trong lớp.

4. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng giải pháp lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có) theo các nội dung sau:

+ Lợi ích kinh tế: Áp dụng sáng kiến này sẽ giúp tiết kiệm thời gian, công sức của giáo viên trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, đồng thời nâng cao năng suất lao động của giáo viên.

+ Lợi ích xã hội:

* Đối với giáo viên:

- Giáo viên chủ động, tự tin hơn trong việc giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh Tiểu học.

- Được phụ huynh tin tưởng, nể trọng trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Ban giám hiệu yên tâm khi bàn giao lớp và được đồng nghiệp coi trọng.

* Đối với học sinh:

- Học sinh xác định được mục tiêu học tập, ham học, trung thực trong học tập, lễ phép kính trọng người lớn tuổi và thầy cô giáo; đoàn kết với bạn bè trong lớp; mạnh dạn trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động của trường, lớp.

- Tham gia đầy đủ và thực hiện tốt các buổi lao động, hoạt động tập thể. Có ý thức thực hành tiết kiệm, quý trọng và bảo vệ tài sản nhà trường, của lớp học, sẵn sàng tham gia lao động góp phần xây dựng địa phương do nhà trường tổ chức.

- Có thái độ rõ ràng, ủng hộ cái tốt, cái đúng lên án, không đồng tình với cái xấu, cái sai.....

- Có ý thức tự giác trong học tập, biết giúp đỡ ông bà cha mẹ những việc vừa với sức của mình.

* Đối với phụ huynh:

- Phụ huynh tin tưởng giáo viên trong việc giáo dục học sinh.

- Phụ huynh phấn khởi khi thấy con em mình ngoan hơn, ngày càng tiến bộ trong học tập.

5. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả

Bảng so sánh kết quả trước khi áp dụng sáng kiến và sau khi áp dụng sáng kiến với 35 học sinh.

	Trước khi áp dụng sáng kiến		Sau khi áp dụng sáng kiến		So sánh
	TS	%	TS	%	
Ứng xử tốt.	30	85,7	34	97,1	Tăng 11,4 %
Ứng xử với người lớn, thầy cô chưa tốt.	2	5,7	0	0	Giảm 5,7 %
Chưa biết giúp đỡ, xung hô, ứng xử với bạn bè.	3	8,6	1	2,9	Giảm 5,7 %

II. Khuyến nghị.

1. Đối với giáo viên.

- Tăng cường giáo dục tích hợp qua các môn học có liên quan. Xác định trách nhiệm dạy bất kỳ môn học nào cũng phải tham gia thực hiện công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, kết hợp việc giáo dục đạo đức vào những bài giảng, những tình huống sự phạm có liên quan, khai thác bài tập thực hành, xử lý tình huống đạo đức. Phải xem nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh là nền tảng để rèn nề nếp, kỷ cương của trường lớp, góp phần chống lưu ban, bỏ học.

- Giáo viên phải nắm vững quy định về đạo đức nhà giáo, làm cơ sở để tự rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo, qui tắc ứng xử sự phạm, có lối sống và cách ứng xử chuẩn mực để thực sự làm tấm gương đạo đức cho học sinh noi theo.

- Khuyến khích học sinh tự giác, tự chủ tham gia tích cực các hoạt động phong trào đoàn đội, chấp hành nội quy, quy định của nhà trường, luật an toàn giao thông, tăng cường giáo dục đạo đức an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho học sinh, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ trong học tập.

2. Đối với nhà trường, Đội TNTP Hồ Chí Minh:

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch hoạt động theo chủ điểm từng tháng. Hàng tuần, sinh hoạt dưới cờ có đánh giá nhắc nhở khắc phục hạn chế tồn tại, phát huy mặt tích cực, biểu dương tập thể, cá nhân học sinh tiêu biểu.

- Tận dụng những tiết đọc sách và các hoạt động liên quan (Giới thiệu sách, kể chuyện theo sách, kể chuyện đạo đức Bác Hồ, Tiểu phẩm...) Phát động thực hiện các phong trào thi đua nề nếp, kỷ luật, vệ sinh, kế hoạch nhỏ, phong trào học tập làm theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu nhi.

- Giới thiệu tìm hiểu các di tích văn hóa, di tích lịch sử, tham quan thăm viếng, học tập: (Đài liệt sĩ, Bảo tàng,...)

- Tăng cường các hình thức tuyên truyền thông tin, giáo dục theo chủ đề, biểu dương gương tốt, phát động phong trào chia sẻ giúp bạn, giúp người hoạn nạn.

Tính cách con người của học sinh tiểu học dần dần được hình thành qua các cử chỉ, thái độ, hành vi đạo đức là không thể thiếu, để các em tiến lên lớp trên. Giúp các em có thói quen sử dụng tốt những hành vi chuẩn mực có hiệu quả trong giao tiếp. Tôi nghĩ rằng việc giúp học sinh ngoài việc phát triển các hành vi đạo đức cho các em cần có yêu cầu cao hơn, là để học sinh trở thành các công dân tốt cho xã hội, là thành viên tốt trong gia đình. Vì vậy không chỉ một mình giáo viên mà thực hiện tốt được mà người giáo viên cần chủ động phối hợp tốt với bạn bè học sinh, thầy cô giáo trong trường, phụ huynh học sinh và các tổ chức xã hội.

Bằng cách học hỏi ở đồng nghiệp, tìm tòi ở sách báo để học hỏi những biện pháp giáo dục tích cực, nhằm phục vụ cho việc dạy đạo đức có sức thuyết phục hơn nữa. Là một giáo viên trẻ, tuổi nghề còn ít, kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, nên trong quá trình thực hiện đề tài, tôi không tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế nhất định. Tôi rất mong được sự đóng góp ý kiến chân tình của quý thầy, cô giáo để đề tài của tôi hoàn thiện hơn.

An Khánh, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Đánh giá của thủ trưởng cơ quan

Tác giả sáng kiến



Hoàng Hồng Nhung